TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **273**/2020/QĐST-DS	*Quận 8, ngày 28 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyết bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Minh Tường.

Thư ký phiên họp: Bà Hồ Thị Chí Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Phan Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 557/2019/TLST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 184/2020/QĐST-DS-MPH ngày 18 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Nguyễn Thị Ng,** sinh năm 1968 {sau đây gọi tắt là bà Ng (Có mặt)};

Địa chỉ thường trú: Số A đường B, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1962 {sau đây gọi tắt là bà N (Có mặt)};
Địa chỉ thường trú: Số A đường B, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1964 {sau đây gọi tắt là ông V (Vắng mặt)};
Địa chỉ thường trú: Số A đường B, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1966 {sau đây gọi tắt là bà L (Vắng mặt)};
Địa chỉ thường trú: Số A đường B, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.4. Ông **Nguyễn Văn Tr**, sinh năm 1970 {sau đây gọi tắt là ông Tr (Vắng mặt)};
Địa chỉ thường trú: Số C đường D, Phường 4, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.5. Ông **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1972 {sau đây gọi tắt là ông Đ (Vắng mặt)};
Địa chỉ thường trú: Số A đường B, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 20 tháng 11 năm 2019 và quá trình tố tụng giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là bà Ng trình bày:

Bà Ng có một người chị ruột tên là Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1961 (sau đây gọi tắt là bà H) đã bỏ nhà đi biệt tích từ tháng 7 năm 1986 cho đến này không rõ tin tức. Vào tháng 7 năm 1992 thì bà Ng và gia đình xin cấp đổi lại sổ hộ khẩu mới, vào thời điểm đó gia đình bà Ng và chính quyền địa phương đã không còn biết gì về tin tức của bà H. Khi cấp đổi sổ hộ khẩu mới cho gia đình bà Ng, Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã xóa hộ khẩu thường trú đối với bà H trong sổ hộ khẩu của gia đình bà Ng. Bà Ng và các anh, chị, em trong gia đình đã nhiều lần đi tìm kiếm bà H nhưng không rõ tin tức gì về bà

H. Bà Ng và gia đình không biết hiện nay bà H đang làm gì, ở đâu. Bà Ng đã thực hiện việc đưa thông tin đăng báo nhắn tìm người thân (nhắn tìm bà H) được đăng trên Báo Sài Gòn Giải Phóng phát hành trong các ngày thứ bảy ngày 21 tháng 9 năm 2019, chủ nhật ngày 22 tháng 9 năm 2019 và thứ hai ngày 23 tháng 9 năm 2019. Tuy nhiên đến nay, bà Ng và gia đình vẫn không nhận được bất cứ thông tin gì về bà H và cũng không rõ tin tức gì về bà H.

Khi còn sống bà H là người sống độc thân chưa có chồng (chưa đăng ký kết hôn lần nào), bà H không có con.

Cha ruột của bà Ng và bà H là ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1929 đã chết vào ngày 12 tháng 02 năm 2008 theo Giấy chứng tử số: 22 ngày 18/02/2008 của Uỷ ban nhân dân Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Mẹ ruột của bà Ng và bà H là bà Lê Thành Anh K, sinh năm 1939 đã chết vào ngày 03/6/2018 theo Giấy chứng tử số: 81 ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Uỷ ban nhân dân Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Ông Nguyễn Văn M và bà Lê Thành Anh K đã chết có để lại di sản thừa kế.

Ông Nguyễn Văn M và bà Lê Thành Anh K có 07 (Bảy) người con, gồm: Bà H, bà N, ông V, bà L, bà Ng, ông Tr và ông Đ.

Bà Ng và bà H không còn người thân thích nào khác.

Để làm thủ tục kê khai di sản thừa kế của ông Nguyễn Văn M và bà Lê Thành Anh K chết để lại và để bổ túc hồ sơ khi tiến hành các thủ tục hành chính với các cơ quan, tổ chức. Nay, bà Ng yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố bà H là đã chết" căn cứ theo quy định tại Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết việc dân sự này, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà N, ông V, bà L, ông Tr và ông Đ có bản tự khai đồng ý và thống nhất với yêu cầu của bà Ng về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với bà H.

Tại phiên họp:

Bà Ng vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố bà H là đã chết.

Bà N đồng ý với tất cả các ý kiến của bà H đã trình bày tại phiên họp, bà N đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu của bà Ng về việc yêu cầu tuyên bố bà H là đã chết.

Ông V, bà L, ông Tr và ông Đ vắng mặt tại phiên họp, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của họ.

Chủ tọa phiên họp đã công bố các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến phiên họp hôm nay, Thẩm phán và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự khi tiến hành giải quyết việc dân sự này. Bà Ng và những người có quyên lợi, nghĩa vụ liên quan là bà N, ông V, bà L, ông Tr và ông Đ đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của bà Ng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã đảm bảo thủ tục đúng theo quy đin của pháp luật. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự, đề nghị tuyên bố bà H, sinh năm 1961 là đã chết tư ngày 02 tháng 8 năm 1997.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Việm kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 8 nhận định:

[1] Về tố tụng: Quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự, quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết của Tòa án và sự vắng mặt của đương sự tại phiên họp:

- *Quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự, quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Bà Ng là em ruột của bà H. Do bà H biệt tích 05 (Năm) năm liền trở lên mà không có tin tức xác thực là còn sống; trước khi biệt tích bà H có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ số A đường B, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 4 9iều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 391 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 71 củ Bộ Luật Dân sự năm 2015; đây là việc dân sự về "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết", nên bà Ng có quyền yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền giải quyết việc dân sự tuyên bố một người là đã chết đối với bà H.

- *Sự vắng mặt của đương sự tại phiên họp:* Tại phiên họp, ông V, bà L, ông Tr và ông Đ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có đơn xin vắng mặt không tham gia phiên họp. Sự vắng mặt này của các đương sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị Tòa án vẫn tiến hành phiên họp. Căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án quyết định vẫn tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo quy đinh của pháp luật.

[2] Về nội dung yêu cầu của đương sự:

Theo nội dung đơn yêu cầu, lời khai (lời trình bày) của người yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đã đủ căn cứ để xác định: Bà H, sinh năm 1961 có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ số A đường B, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh trước khi biệt tích vào tháng 7 năm 1992 (theo kết quả trả lời xác minh của Công an Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bà Ng, bà Ngô, ông V, bà L, ông Tr và ông Đ đều có lời khai thống nhất về việc bà H đã biệt tích từ tháng 7 năm 1992, gia đình có đăng tin tìm kiếm bà H đã rời khỏi địa phương từ năm 1992 trên Báo Sài Gòn Giải Phóng phát hành trong các ngày thứ bảy ngày 21 tháng 9 năm 2019, chủ nhật ngày 22 tháng 9 năm 2019 và thứ hai ngày 23 tháng 9 năm 2019 nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà H còn sống. Căn cứ vào lời khai của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã xác định được thời điểm có tin tức cuối cùng đối với bà H là vào tháng 7 năm 1992.

Do không xác định được ngày có tin tức cuối cùng mà chỉ xác định vào tháng 7 năm 1992 là thời điểm biết được tin tức cuối cùng của người bị tuyên bố là đã chết; căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 71 và khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án xác định thời điểm có tin tức cuối cung về bà H là vào tháng 7 năm 1992.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của bà Ng, Tòa án nhân dân Quận 8 đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyến bố là đã chết đối với bà H. Thông báo này đã được đăng, phát trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể: Đã được đăng tin tìm kiếm người bị tuyên bố là đã chết đối với bà H trên báo Thanh Niên trong 03 (Ba) số liên tiếp là số 97 thứ hai ngày 06 tháng 4 năm 2020, số 98 thứ ba ngày 07 tháng 4 năm 2020 và số 99 thứ ba ngày 08 tháng 4 năm 2020; đã được phát sóng tìm kiếm 03 (Ba) lần trong 03(Ba) ngày liên tiếp trên Đài truyền hình Việt Nam VTV9 trong các ngày 09, 10 và 11 tháng 4 năm 2020 từ 17 giờ 58 phút đến 18 giờ; được đăng tin tìm kiếm trên Cổng thông tin điện tử Thành phố Hồ Chí Minh và Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành

phố Hồ Chí Minh nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà H, sinh năm 1961 là còn sống.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định bà H đã biệt tích 05 (Năm) năm liền trở lên tính từ tháng 7 năm 1992 đến ngày bà Ng nộp đơn yêu cầu, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà H là còn sống, phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 và khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nên yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của bà Ng đối với bà H, sinh năm 1961 là có cơ sở xem xét để chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu của bà Ng về việc yêu cầu tuyên bố bà H, sinh năm 1961 là đã chết là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội; tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Ng tuyên bố bà H là đã chết. Đề nghị này phù hợp với nhận định của Tòa án, nên yêu của bà Ng được Tòa án chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Ng phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 36, Điều 48, khoản 2 Điều 67, khoản 4 Điều 143, các Điều 149, 150, 361, 367, 369, 370, 371, 372, 391, 392 và 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 68 và điểm d khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 71; Điều 72; khoản 2 Điều 147 và Điều 148 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi bổ sung năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị Ng.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1961; nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ số A đường B, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã chết từ ngày 02 tháng 8 năm 1997.

Bà Nguyễn Thị Lệ H là chị ruột của bà Nguyễn Thị N, ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị L, Bà Nguyễn Thị Ng, ông Nguyễn Văn Tr và ông Nguyễn Văn Đ.

Quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của bà Nguyễn Thị Lệ H được giải quyết như đối với người đã chết.

Tài sản của bà Nguyễn Thị Lệ H được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Buộc bà Nguyễn Thị Ng phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào số tiền bà Nguyễn Thị Ng đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0012636 ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Ng đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị :

Các đương sự là bà Nguyễn Thị Ng và bà Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự này trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định (ngày 28/8/2020).

Các đương sự là ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Văn Tr và ông Nguyễn Văn Đ không có mặt tại phiên họp nên có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự này trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được tống đạt hợp lệ (được thông báo, niêm yết) theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự này trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định (ngày 28/8/2020).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 8;
- Tòa án nhân dân Tp.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8;
- Lưu Văn phòng và hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Minh Tường